

Số: 10/2021/QĐST-DS

Yên Định, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14- ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26/3/2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-DS ngày 20/01/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị Đ, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn 8, xã CN, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn TX, xã YN, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà H còn nợ tiền mua hàng của bà Đ với tổng số tiền 64.666.000đồng. Bà H chịu trách nhiệm phải trả số tiền trên, Bà Đ không yêu cầu tính lãi xuất.

2.2. Về phương thức trả nợ:

Thời gian trả nợ hai bên thống nhất sau khi án có hiệu lực pháp luật bà H sẽ

thanh toán cho bà Đ.

2.3. Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.616.650 đồng (*Một triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, sáu trăm năm mươi đồng*).

Trả lại cho bà Dương Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.616.000đ (*Một triệu sáu trăm mười sáu nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2019/0005362 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng